

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày 24-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mã Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Tùng.
Ông Đinh Công Hoạt.

- Thư ký phiên toà: Ông Trương Văn Nhường, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:
Bà Đàm Thị Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 391/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bé Văn H**, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1962 tại huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm BB, xã BVD, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 04/10 phổ thông; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bé Văn R và bà Nông Thị D (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị L, sinh năm 1961 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 16-02-2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng (bị cáo H đồng thời là bị hại trong vụ án); có mặt.

2. Họ và tên: **Bé Văn T**, sinh ngày 21 tháng 9 năm 1985 tại huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm BB, xã BVD, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 02/12 phổ thông; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bé Văn H, sinh năm 1962 (bị cáo trong vụ án) và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1961; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Có 02 tiền sự, ngày 09-3-2021 Công an xã BVD, huyện QH, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, số

tiền 1.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác; ngày 08-10-2021 bị Công an huyện QH xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; nhân thân: Ngày 25-8-2013, bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa (nay là huyện QH) xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 16-02-2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng (bị cáo T đồng thời là bị hại trong vụ án); có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:*

1. Người bào chữa cho bị cáo Bé Văn H: Bà Nguyễn Thị Thảo, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Người bào chữa cho bị cáo Bé Văn T: Bà Nông Thị Thu Trang, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Hoàng Thị L, sinh năm 1961, nơi cư trú: Xóm BB, xã BVĐ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

2. Chu Thị P, sinh năm 1985, nơi cư trú: Xóm BB, xã BVĐ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

3. Bé Văn NG, sinh năm 1972, nơi cư trú: Xóm BB, xã BVĐ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QH, tỉnh Cao Bằng tiếp nhận tin báo về tội phạm từ Công an xã BVĐ, huyện QH đối với vụ việc như sau: Khoảng 12 giờ ngày 19-12-2021, Bé Văn H có hành vi dùng dao chém vào vùng cổ của Bé Văn T gây thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QH đã tiến hành xác minh, thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen là loại dao cán liền dạng một lưỡi, chiều dài cán dao 52 cm, bản rộng nhất 7,5cm; 01 (một) chiếc ghế được làm bằng gỗ loại ghế thấp có chiều dài 25cm, chiều rộng 13cm, chiều cao 9,2cm, 01 chân ghế bị vỡ rời thành 02 mảnh khác nhau.

Ngày 28-12-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QH ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Bé Văn H và Bé Văn T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 185/21/TgT ngày 04-01-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cao Bằng đối với Bé Văn H kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy 1/3 dưới xương trụ phải, xương lệch trục: 25%.
- Gãy mỏm châm quay tay trái, hạn chế vận động: 11%.
- Gãy đốt bàn 2, 3, 4 bàn tay trái, xương lệch trục: 20%.
- Gãy đốt 5, bàn tay phải, xương lệch trục: 06%.
- Vết thương vùng chẩm trái, kích thước trung bình: 02%.
- Vết thương tại đuôi cung lông mày phải, kích thước nhỏ: 03%.
- 06 vết thương vùng cẳng, bàn tay phải, bàn tay trái, mắt cá ngoài chân trái, kích thước nhỏ: 06%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 55% (Năm mươi năm phần trăm) ”.

Tại Bản giải đáp pháp y về thương tích số: 44/GDPY ngày 04-4-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cao Bằng đối với Bé Văn H kết luận:

“1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ngày 18 tháng 12 năm 2021, tại thời điểm giám định ngày 29 tháng 12 năm 2021 là: 02% (Hai phần trăm).

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ngày 19 tháng 12 năm 2021, tại thời điểm giám định ngày 29 tháng 12 năm 2021 là: 54% (Năm mươi bốn phần trăm) ”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 186/21/TgT ngày 04-01-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cao Bằng đối với Bé Văn T kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương vùng cổ gáy bên trái, kích thước trung bình: 04%.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 04% (Bốn phần trăm) ”.

Quá trình giải quyết vụ việc xác định không thuộc thẩm quyền, nên ngày 25-01-2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QH đã chuyển hồ sơ vụ án cùng toàn bộ vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Do Bé Văn H thường xuyên uống rượu say, chửi bới vợ con nên giữa H và con trai là Bé Văn T (người nghiện chất ma túy, đang điều trị Methadone) thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xô sát với nhau và đã được chính quyền địa P nhắc nhở, xử lý nhiều lần nhưng giữa hai người vẫn thường xuyên mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Khoảng 21 giờ ngày 18-12-2021, khi T và mẹ đẻ là bà Hoàng Thị L đang nằm ngủ tại nhà thì H đi uống rượu say về chửi bới, đòi đuổi T và bà L ra khỏi nhà. T nhắc nhở, yêu cầu H giữ trật tự để gia đình và hàng xóm nghỉ ngơi thì H im lặng một lúc, sau đó H tiếp tục chửi bới nên T dậy đi ra khỏi phòng, tay trái cầm đèn pin, tay phải cầm một thanh gỗ hình trụ dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 02 cm đi đến giường nơi H đang nằm nói: “Ngủ đi, ồn ào làm gì”, đồng thời T vung thanh gỗ

đập một phát vào vùng đầu phần chẩm bên trái của H gây chảy máu. H gọi vợ là bà Hoàng Thị L đến giúp đỡ nhưng bà L lúc đó đang nằm ngủ tại buồng riêng không ra xem sự việc mà chỉ nói H, T giữ yên lặng và tiếp tục ngủ. Sau đó, T cầm thanh gỗ gõ vào đầu giường một phát, vào cầu thang bằng tre ở cạnh giường một phát và yêu cầu H ngủ, rồi T về phòng của mình để ngủ, còn thanh gỗ T vớt ở gần khu vực cửa ra vào giữa gian nhà chính và gian nhà bếp, hôm sau bà L đem đun bếp.

Sáng hôm sau ngày 19-12-2021, Bé Văn H tiếp tục đi uống rượu đến 12 giờ cùng ngày thì về nhà và ngồi ở gian nhà chính, đồng thời ngẫm nghĩ việc mình bị T mắng chửi, đánh đập nên H bức tức quyết định trả thù bằng việc sẽ giết T. Lúc này T đang ngồi rửa rau ở trong bếp, bên cạnh có cháu Bé Trà M1 (sinh năm 2020, con của chị Chu Thị P là hàng xóm nhà H) đang ngồi nghịch nước ở cạnh T, còn bà L đang nấu cơm. H đến khu vực giữa gian nhà chính và nhà bếp cầm lấy một con dao bằng kim loại màu đen chiều dài cả cán 52cm, phần lưỡi dao rộng nhất 7,5cm thường được gia đình sử dụng để thái chuối rồi đi đến phía sau vị trí T đang ngồi rửa rau để chém T. Khi H đang giơ dao lên chém về phía T thì bà L nhìn thấy và hô lên làm H giật mình chững lại, nhưng tay cầm dao vẫn chém một phát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, trúng sượt vào vùng cổ phía sau gáy bên trái của T gây chảy máu. Khi nghe tiếng bà L kêu, T quay đầu ngoảnh lại thì nhìn thấy H đang cầm dao chém nên đã vùng đứng dậy dùng tay trái tỳ vào cổ và vai phải của H ép đẩy H vào tường. Lúc này bà L chạy qua sau lưng T bế lấy cháu Trà M1 chạy ra khỏi nhà bếp, T dùng tay phải đâm vào đầu H một đến hai phát, dùng đầu gối chân trái thúc vào bụng của H làm H phải buông con dao trên tay ra, T tiếp tục dùng tay kéo, quật H ngã nghiêng xuống nền nhà, rồi cúi người xuống, tay trái tiếp tục tỳ đè vào cổ H, tay phải cầm lấy 01 chiếc ghế làm bằng gỗ, loại ghế thấp có chiều dài 25cm, chiều rộng 13cm, chiều cao 9,2cm đập nhiều phát vào tay của H làm chân ghế gỗ bị gãy rời thành 02 mảnh, sau đó T bỏ ghế xuống tiếp tục cầm lấy con dao mà H đã làm rơi trước đó và dùng phần sống dao đập nhiều phát vào vùng tay, chân của H. Đến khi nhìn thấy H chảy nhiều máu, nằm bất động trên nền nhà thì T dừng lại và cầm lấy con dao đi ra ngoài gọi điện thoại thông báo sự việc cho anh Bé Văn NG là người cùng xóm biết. Sau đó vụ việc đã được trình báo đến cơ quan chức năng để giải quyết theo quy định của pháp luật, còn Bé Văn H được người nhà đưa đi cấp cứu điều trị vết thương.

Tại phiên toà, bị cáo Bé Văn H và Bé Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Ngày 16-5-2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số: 36/CT-VKSCB-P2 truy tố Bé Văn H về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự; Truy tố Bé Văn T về tội “*Cố ý gây*

thương tích” theo điểm a, d khoản 1 Điều 134 và tội “*Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” theo khoản 1 Điều 135 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội sau khi đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Bé Văn H, Bé Văn T đã khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự Bé Văn H về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự; Bé Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 134 và tội “*Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” theo quy định tại khoản 1 Điều 135 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Bé Văn H, Bé Văn T về tội danh và điều luật đã viện dẫn trong quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

+ Về tội danh:

- Bị cáo Bé Văn H phạm tội “*Giết người*”;
- Bị cáo Bé Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và tội “*Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*”.

+ Về điều luật và hình phạt:

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Bé Văn H, xử phạt bị cáo từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bé Văn T, xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 135; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bé Văn T, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ quy đổi thành 06 đến 08 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” .

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội, xử phạt bị cáo Bé Văn T từ 24 đến 32 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Bé Văn T 01 chiếc áo khoác màu đen có mũ; tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen, 01 ghế gỗ bị hỏng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Thảo bào chữa cho bị cáo Bé Văn H: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Bé Văn H về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại T xin giảm hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là 05 năm 03 tháng.

Bị cáo Bé Văn H không bào chữa bổ sung, không có ý kiến tranh luận.

Bà Nông Thị Thu Trang bào chữa cho bị cáo Bé Văn T: Nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Về nhân thân, nguyên nhân và hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo do một phần lỗi của bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Bé Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo. Đề nghị xử phạt: Đối với tội "Cố ý gây thương tích" cho bị cáo Bé Văn T được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị 18 tháng tù; Đối với tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị là 06 tháng tù.

Bị cáo Bé Văn T không bào chữa bổ sung, không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo Bé Văn H, Bé Văn T nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo Bé Văn H, Bé Văn T và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo Bé Văn H, Bé Văn T hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc hồi 12 giờ 30 phút ngày 19-12-2021 của Công an xã BVĐ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm Pháp y tỉnh Cao Bằng đối với Bé Văn H và Bé Văn T; Đơn yêu cầu khởi tố của Bé Văn H ngày 25-01-2022; bản tự khai; biên bản ghi lời khai; biên bản hỏi cung, biên bản hỏi cung có sự tham gia của Kiểm sát viên, của

người bào chữa về quá trình thực hiện hành vi phạm tội của Bé Văn H, Bé Văn T, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản ghi lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 18-12-2021, tại nhà riêng của Bé Văn H ở xóm BB, xã BVD, huyện QH, tỉnh Cao Bằng, Bé Văn T (con trai H) dùng một thanh gỗ hình trụ dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 02cm đánh một phát vào vùng đầu phần chẩm bên trái của Bé Văn H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Khoảng hơn 12 giờ ngày 19-12-2021, cũng tại nhà riêng của H, do bức tức vì tối hôm trước bị T dùng thanh gỗ đánh vào đầu nên Bé Văn H muốn giết chết T, H cầm một con dao bằng kim loại màu đen có chiều dài cả cán là 52cm, phần lưỡi dao rộng nhất khoảng 7,5cm chém vào vùng cổ gáy bên trái của Bé Văn T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%. Ngay liền sau đó, T đã phản kháng lại dùng một chiếc ghế làm bằng gỗ loại ghế thấp có chiều dài 25cm, chiều rộng 13cm, chiều cao 9,2cm và con dao mà H đã dùng để chém T trước đó đánh nhiều phát vào người của Bé Văn H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 54%.

Hành vi của Bé Văn H dùng dao chém vào vùng cổ sau gáy của Bé Văn T làm nạn nhân bị thương đã xâm phạm đến quyền sống của con người, xâm phạm tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ, khi H vừa giơ dao lên chém thì bà Hoàng Thị L phát hiện kêu to làm H giật mình chững lại và T cũng kịp thời phát hiện mình bị chém nên chỉ bị thương nhẹ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích, động cơ phạm tội là nhằm tước đoạt tính mạng của Bé Văn T do tối hôm trước H bị T dùng cây đánh, trước đó H cũng đã bị T đánh nhiều lần nên giữa hai người có mâu thuẫn với nhau. Hành vi của bị cáo Bé Văn H đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Giết người*”, nhưng không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự mà thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật này. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Bé Văn H về tội “*Giết người*” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của Bé Văn T dùng thanh gỗ đánh vào vùng đầu của Bé Văn H ngày 18-12-2021 gây thương tích cho H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm”, “Đối với cha của mình” quy định tại điểm a và điểm d khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của T dùng ghế gỗ và dao đánh nhiều phát vào cơ thể của Bé Văn H ngày 19-12-2021 gây thương tích cho H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 54% ngay sau khi bị H dùng dao chém đã phạm vào tội “*Cố ý gây*

thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” quy định tại khoản 1 Điều 135 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Bé Văn H, Bé Văn T đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý trước pháp luật để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ở địa P.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Bé Văn H chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được trợ giúp pháp lý miễn phí, Bé Văn T đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hậu quả chết người chưa xảy ra thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Bé Văn T có nhân thân xấu, đã bị kết án nhưng được xóa án tích, bị cáo có 02 tiền sự về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác (bổ đẽ) chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử lý hành chính lại tiếp tục phạm tội xâm phạm sức khỏe người khác. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được trợ giúp pháp lý miễn phí, Bé Văn H đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo nên được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên giảm hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị đối với Bé Văn T phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, có căn cứ pháp luật cần chấp nhận. Đối với Bé Văn H, mặc dù hành vi phạm tội rất nghiêm trọng nhưng hậu quả của hành vi bị hại chỉ bị thương nhẹ nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt thấp hơn Kiểm sát viên đề nghị.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có nghề nghiệp là làm ruộng, thu nhập thấp nên không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Do các bị cáo **Bế Văn H**, **Bế Văn T** cũng đồng thời là bị hại trong vụ án, có mối quan hệ là bố con, chung sống trong cùng một nhà nên không yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 ghế gỗ, 01 con dao bằng kim loại màu đen là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc áo khoác màu đen là áo của **Bế Văn T** cần trả lại cho T

[7] Về án phí: Các bị cáo **Bế Văn H**, **Bế Văn T** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

+ Bị cáo **Bế Văn H** phạm tội “*Giết người*”.

+ Bị cáo **Bế Văn T** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và tội “*Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*”.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Bế Văn H 04** (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam là ngày 16-02-2022.

Căn cứ vào điểm a, d khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 135; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Bế Văn T 18** (mười tám) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; **18** (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*”, chuyển đổi 18 tháng cải tạo không giam giữ thành **06** (sáu) tháng tù, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam là ngày 16-02-2022.

2. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao màu đen bằng kim loại đã qua sử dụng. Chiều dài khoảng 60cm, chiều rộng nhất khoảng 6cm. Dao đã được niêm phong vào 01 túi theo quy định, có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

- 01 (một) chiếc ghế gỗ đã qua sử dụng, bị gãy một bên chân. Ghế dài khoảng 25cm, rộng khoảng 10cm, cao khoảng 08cm. Ghế bị vỡ thành 02 mảnh:

+ 01 mảnh dài khoảng 10cm, rộng khoảng 08cm.

+ 01 mảnh dài khoảng 10cm, rộng khoảng 3cm.

Hai mảnh vỡ trên của ghế có bám dính chất màu nâu đỏ.

Chiếc ghế trên đã được niêm phong vào 01 túi theo quy định, có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

Trả lại cho bị cáo Bé Văn T 01 (một) áo khoác màu đen có mũ, trên ngực áo có số 11, áo bị rách vị trí nách bên trái kích thước khoảng 20cm.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 81 ngày 30-5-2022.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bé Văn H và bị cáo Bé Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người 200.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ và Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Bé Văn H, Bé Văn T có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh CB;
- CQĐT Công an tỉnh CB (PC01);
- Cục THADS tỉnh CB.
- Phòng HS Công an tỉnh CB (PC06);
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp CB;
- Trại tạm giam CA Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mã Văn Quân

